

Số: 1657/SGD&ĐT-VP

Hòa Bình, ngày 11 tháng 9 năm 2014

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác pháp chế năm học 2014-2015

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 4 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế;

Thực hiện Chỉ thị số 3008/CT-BGD&ĐT ngày 18 tháng 8 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp năm học 2014-2015; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 3 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2014-2015 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Thực hiện Quyết định số 1955/QĐ-BGD&ĐT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2014-2015 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 801/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2014-2015 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Công văn số 4555/BGD&ĐT-PC ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2014-2015 về công tác pháp chế.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tập trung nâng cao chất lượng công tác pháp chế và thực hiện tốt các nhiệm vụ pháp chế theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP.

2. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (Nghị quyết số 29-NQ/TW); Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW (Nghị quyết số 44/NQ-CP); Quyết định số 2653/QĐ-BGD&ĐT ngày 25/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động của ngành giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW (Quyết định số 2653/QĐ-BGD&ĐT); Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 23/01/2014 của Tỉnh ủy Hòa Bình thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (Chương trình

hành động số 23-CTr/TU); Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 09/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình thực hiện Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 23/01/2014 của Tỉnh ủy Hòa Bình thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (Kế hoạch số 34-KH/UBND); Quyết định số 1563/QĐ-SGD&ĐT ngày 13/8/2014 của Sở GD&ĐT về việc ban hành Kế hoạch hành động của ngành giáo dục và Đào tạo triển khai Chương trình hành động của Chính phủ, Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

3. Tiếp tục kiện toàn tổ chức và biên chế, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng công tác pháp chế nhằm nâng cao chất lượng và chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế.

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật trong phạm vi, lĩnh vực ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh. Bảo đảm quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục theo đúng các quy định của pháp luật, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa trong tổ chức và hoạt động giáo dục.

5. Nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên và học sinh, sinh viên toàn ngành.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Kiện toàn tổ chức pháp chế

- Căn cứ Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế, Cơ quan Sở GD&ĐT kiện toàn bộ phận làm công tác pháp chế từ 3 đến 5 cán bộ, chuyên viên.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị, trường học cử cán bộ làm công tác pháp chế. Cán bộ được lựa chọn làm công tác pháp chế phải có năng lực chuyên môn, kinh nghiệm quản lý, có bản lĩnh chính trị và năng lực thực hiện nhiệm vụ.

- Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác pháp chế cho cán bộ làm công tác pháp chế theo Quyết định số 4415/QĐ-BGD&ĐT ngày 02/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng công tác pháp chế cho cán bộ pháp chế ngành giáo dục và Quyết định số 798/QĐ-BGD&ĐT ngày 10/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực cán bộ làm công tác pháp chế ngành giáo dục giai đoạn 2014-2016”

- Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác pháp chế do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp và các cơ quan chuyên môn khác tổ chức.

2. Hoạt động, tổ chức pháp chế

2.1. Về công tác xây dựng pháp luật

a. Đối với tổ chức pháp chế Sở GD&ĐT

- Tham mưu với Lãnh đạo Sở lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh liên quan đến lĩnh vực giáo dục ở địa phương; phối hợp với Sở Tư pháp lập dự kiến chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hàng năm của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Chuẩn bị hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực giáo dục ở địa phương đề nghị Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ký, ban hành.

- Soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật theo sự phân công; có ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các đơn vị khác soạn thảo.

b. Đối với các Phòng GD&ĐT

- Tham mưu với Lãnh đạo Phòng GD&ĐT lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện/thành phố liên quan đến lĩnh vực giáo dục ở địa phương; phối hợp với Phòng Tư pháp lập dự kiến chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hàng năm của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện/ thành phố.

- Chuẩn bị hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực giáo dục ở địa phương đề nghị Phòng Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện/thành phố ký, ban hành.

- Soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật theo sự phân công; Tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các đơn vị khác soạn thảo.

c. Đối với các đơn vị, trường học

- Tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các đơn vị khác soạn thảo.

2.2. Về công tác kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

a. Đối với tổ chức pháp chế Sở GD&ĐT

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ liên quan giúp Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục ở địa phương. Thực hiện tự kiểm tra văn bản hành chính do mình ban hành có chứa quy phạm pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ liên quan thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành và kiến nghị Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục theo quy định tại Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Xây dựng báo cáo về kết quả tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục và gửi về Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh.

b. Đối với Phòng GD&ĐT

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan giúp HEND, UBND cấp huyện/thành phố thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục ở địa phương. Thực hiện tự kiểm tra văn bản hành chính do mình ban hành có chứa quy phạm pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện/thành phố ban hành và kiến nghị Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện công bố kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục theo quy định tại Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Xây dựng báo cáo về kết quả tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục và gửi về Sở GD&ĐT, UBND huyện/ thành phố.

c. Đối với các đơn vị, trường học

- Kiểm tra, rà soát, phát hiện những mâu thuẫn, chồng chéo trong quá trình triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính do ngành ban hành có chứa quy phạm pháp luật đề kiến nghị, đề xuất cấp trên phương án xử lý.

- Xây dựng báo cáo về kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật và đề xuất phương án xử lý những văn bản quy phạm pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, trái pháp luật hoặc không còn phù hợp.

2.3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a. Đối với tổ chức pháp chế Sở GD&ĐT

- Lồng ghép việc triển khai, tuyên truyền Nghị quyết số 29-NQ/TW, Nghị quyết số 44/NQ-CP, Quyết định số 2653/QĐ-BGD&ĐT, Chương trình hành động số 23-CTr/TU, Kế hoạch số 34-KH/UBND, Quyết định số 1563/QĐ-SGD&ĐT và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mới được ban hành vào việc thực hiện kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2014 của ngành giáo dục được ban hành theo Quyết định 792/QĐ-BGD&ĐT ngày 07/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và triển khai Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường giai đoạn 2014-2016” được ban hành kèm theo Quyết định số 1141/QĐ-BĐHĐA ngày 29/3/2013 của Trường Ban Điều hành.

- Xây dựng Kế hoạch thực công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm học 2014-2015.

- Tổ chức phổ biến kịp thời, thường xuyên các quy định pháp luật mới về giáo dục và các quy định pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đối tượng thuộc phạm vi quản lý của ngành.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, kiểm tra, đánh giá đội ngũ giáo viên môn pháp luật, môn giáo dục công dân. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ giáo viên môn pháp luật, môn giáo dục công dân, báo cáo viên và cán bộ phụ trách công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Chỉ đạo đổi mới phương pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy các kiến thức pháp luật trong chương trình chính khóa; tăng cường nội dung phổ biến,

giáo dục pháp luật trong các chương trình ngoại khóa và các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Chỉ đạo tổ chức thi học sinh giỏi, giáo viên giỏi môn Giáo dục công dân; báo cáo viên pháp luật giỏi cấp trường; tổ chức “Ngày pháp luật” và các cuộc thi tìm hiểu pháp luật. Hưởng ứng cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” sau khi Ban Tổ chức cuộc thi ở Trung ương ban hành kế hoạch và thể lệ dự thi.

- Chỉ đạo xây dựng, nâng cao chất lượng tủ sách pháp luật và các phương tiện, thiết bị, tài liệu, học liệu hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Chỉ đạo xây dựng trang thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật trên Website của ngành, của các đơn vị, trường học.

b. Đối với Phòng GD&ĐT, các đơn vị, trường học

- Lồng ghép việc triển khai, tuyên truyền Nghị quyết số 29-NQ/TW, Nghị quyết số 44/NQ-CP, Quyết định số 2653/QĐ-BGD&ĐT, Chương trình hành động số 23-CTr/TU, Kế hoạch số 34-KH/UBND, Quyết định số 1563/QĐ-SGD&ĐT và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mới được ban hành vào việc thực hiện kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2014 của ngành giáo dục được ban hành theo Quyết định 792/QĐ-BGD&ĐT ngày 07/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và triển khai Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường giai đoạn 2014-2016” được ban hành kèm theo Quyết định số 1141/QĐ-BĐHĐA ngày 29/3/2013 của Trưởng Ban Điều hành.

- Xây dựng Kế hoạch thực công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm học 2014-2015.

- Tổ chức phổ biến kịp thời, thường xuyên các quy định pháp luật mới về giáo dục và các quy định pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đối tượng thuộc phạm vi quản lý của đơn vị, nhà trường với nhiều hình thức phong phú: tuyên truyền miệng, niêm yết trên bảng tin nhà trường, phòng Hội đồng, thư viện nhà trường.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, kiểm tra, đánh giá chất lượng đội ngũ giáo viên môn pháp luật, môn giáo dục công dân. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ giáo viên môn pháp luật, môn giáo dục công dân, báo cáo viên và cán bộ phụ trách công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Chỉ đạo đổi mới phương pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy các kiến thức pháp luật trong chương trình chính khóa; tăng cường nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật trong các chương trình ngoại khóa và các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Chỉ đạo tổ chức thi học sinh giỏi, giáo viên giỏi môn Giáo dục công dân; báo cáo viên pháp luật giỏi cấp trường; tổ chức “Ngày pháp luật” và các cuộc thi tìm hiểu pháp luật. Hưởng ứng cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” sau khi Ban Tổ chức cuộc thi ở Trung ương ban hành kế hoạch và thể lệ dự thi.

- Bổ sung, nâng cao chất lượng tủ sách pháp luật và các phương tiện, thiết bị, tài liệu, học liệu hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Cập nhật kịp thời tủ sách pháp luật và mời báo cáo viên phổ biến các quy định pháp luật. Chỉ đạo xây dựng trang thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật trên Website của các đơn vị, trường học.

- Tổ chức các chương trình giáo dục pháp luật thông qua các hoạt động ngoại khóa cho học sinh, sinh viên; lồng ghép giáo dục phổ biến pháp luật trong sinh hoạt tập thể dưới cờ sáng thứ Hai hàng tuần.

- Tích cực dạy lồng ghép, tích hợp phổ biến giáo dục pháp luật trong bộ môn đạo đức, giáo dục công dân.

- Tổ chức tuyên dương những gương sáng học sinh, sinh viên chấp hành tốt pháp luật; xử lý kịp thời những học sinh, sinh viên vi phạm pháp luật.

2.4. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật

a. Đối với tổ chức pháp chế Sở GD&ĐT

- Thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực giáo dục ở địa phương và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật.

- Kết hợp chặt chẽ giữa công tác theo dõi thi hành pháp luật với tăng cường hoạt động kiểm tra việc thực hiện pháp luật để kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung trái pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc kiểm tra, xử lý việc chấp hành pháp luật về giáo dục của các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

- Xây dựng báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực giáo dục ở địa phương gửi Bộ GD&ĐT, Sở Tư pháp.

b. Đối với Phòng GD&ĐT, các đơn vị, trường học

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực giáo dục tại đơn vị, trường học. Tăng cường hoạt động kiểm tra việc thực hiện pháp luật để kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung trái pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc kiểm tra, xử lý việc chấp hành pháp luật về giáo dục của các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

- Báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật về Sở GD&ĐT.

2.5. Công tác bồi thường của Nhà nước

a. Đối với tổ chức pháp chế Sở GD&ĐT

- Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; Nghị định số 16/2010/NĐ-CP ngày 03/03/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc giải quyết bồi thường thuộc trách nhiệm của ngành theo quy định tại Nghị định số 16/2010/NĐ-CP ngày 03/03/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

- Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường.

- Định kỳ thống kê, tổng kết, đánh giá việc thực hiện bồi thường nhà nước trong lĩnh vực giáo dục ở địa phương gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp.

b. Đối với Phòng GD&ĐT, các đơn vị, trường học

- Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; Nghị định số 16/2010/NĐ-CP ngày 03/03/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc giải quyết bồi thường thuộc trách nhiệm của đơn vị quản lý.

- Báo cáo kết quả giải quyết bồi thường thuộc trách nhiệm của đơn vị quản lý về Sở Giáo dục và Đào tạo.

2.6. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và công tác tham mưu các vấn đề về pháp lý và tham gia tố tụng

- Tham gia ý kiến về mặt pháp lý đối với việc xử lý các vấn đề do đơn vị thuộc phạm vi quản lý; có ý kiến về mặt pháp lý đối với quyết định, văn bản chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Sở.

- Tham gia xử lý, đề xuất, kiến nghị các biện pháp phòng ngừa khắc phục hậu quả các vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế theo sự phân công của Thủ trưởng đơn vị.

- Thực hiện công tác tham mưu về các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật và phối hợp với ngành Tư pháp trong việc thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

2.7. Công tác cải cách thủ tục hành chính

- Triển khai việc thực hiện thủ tục hành chính: Công bố các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý; niêm yết công khai đầy đủ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết theo quy định của pháp luật; niêm yết công khai nội dung và địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính của cá nhân, tổ chức; giải quyết các thủ tục hành chính theo đúng thời hạn.

- Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo kế hoạch hoặc theo sự chỉ đạo của cấp trên.

2.8. Công tác thi đua, khen thưởng

- Quyết định khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề xuất Giám đốc khen thưởng hoặc trình Giám đốc đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng đối với cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác pháp chế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị, trường học tổ chức quán triệt nội dung Kế hoạch, chỉ đạo cán bộ pháp chế xây dựng chương trình, kế hoạch công tác pháp chế, phê duyệt kế hoạch công tác pháp chế năm học 2014-2015, tạo điều kiện cho việc triển khai thực hiện công tác pháp chế tại các đơn vị, trường học đạt hiệu quả.

2. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Văn phòng Sở).

- Ngoài những báo cáo đột xuất theo yêu cầu, báo cáo kế hoạch công tác pháp chế năm học 2014-2015 trước ngày 10/11/2014; báo cáo tổng kết công tác

pháp chế, công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm học 2014-2015 trước ngày 25/5/2015.

- Báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu công tác pháp chế năm học 2014-2015 trước ngày 25/5/2015 (đối với Phòng GD&ĐT).

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Trưởng phòng GD&ĐT các huyện, thành phố, Hiệu trưởng, Giám đốc các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế, BGD&ĐT;
- Sở Tư pháp;
- GD, các Phó GD;
- Website ngành;
- Lưu: VT, VP, (NTO 10).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Ngọc Đảo